

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HS-ST
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Tuấn

Bà Tô Thu Hoài

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/QĐXXST - HS, ngày 06 tháng 9 năm 2021; Quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân số 08/2021/QĐ-TA, ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh Q, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1995 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 14-3-2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị kết án chưa được xóa án tích, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 16-4-2021, tạm giam ngày 22-4-2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Bé Thị Phương T, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn B; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn K; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Nông Văn O; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16-4-2021, Trần Minh Q một mình đi bộ từ nhà đến khu vực “lô cốt” thuộc thôn U, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán cho các con nghiện kiếm lời. Trần Minh Q đến phòng trọ của người nam giới có tên là S (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) thì thấy cửa phòng khóa, Trần Minh Q gọi thì nghe thấy tiếng của S ở trong nhà, qua trao đổi Trần Minh Q hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy thì nhận được 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói giấy kẻ ô ly chứa chất ma túy qua khe cửa nhà S. Sau đó Trần Minh Q cất số ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Tại nhà, Trần Minh Q lấy 01 ống hút bằng nhựa (ống dùng để uống nước) cắt vắt nhọn một đầu rồi chia ma túy từ 02 gói giấy vừa mua được thành 03 gói ma túy và cất vào trong túi nilon để trong túi quần của mình. Khoảng 16 giờ cùng ngày Trần Minh Q lấy 01 gói ma túy ra để sử dụng hết, đến khoảng 19 giờ cùng ngày có Hoàng Văn K, sinh năm 2001; trú tại: Thôn G, xã C, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và Nông Văn B, sinh năm 1986; trú tại: Thôn A, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nhà Trần Minh Q để tìm mua chất ma túy. Tại sân nhà của mình qua trao đổi với Hoàng Văn K, Trần Minh Q đã bán 01 gói ma túy giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho Hoàng Văn K, sau đó bán cho Nông Văn B 01 gói ma túy giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng ngay lúc này tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại đường liên thôn thuộc Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thấy có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra, Trần Minh Q do lo sợ nên đã bỏ chạy khoảng 10m thì bị tổ công tác bắt giữ, Hoàng Văn K và Nông Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi vừa mua chất ma túy với Trần Minh Q, tổ công tác đã đưa các đối tượng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ:

- Thu giữ của Hoàng Văn K: 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay “thu giữ Hoàng Văn K”.

- Thu giữ của Nông Văn B: 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay “thu giữ Nông Văn B”.

- Tạm giữ của Trần Minh Q: Số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng số Imei1: 864267041680414, bên trong lắp 02 sim Viettel.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, cùng ngày 16-4-2021, cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với Trần Minh Q tại nhà ở tại Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thu giữ: 20 túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 9cm; số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng; 01 túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 9cm bên trong có 01 mẫu ống nhựa dài khoảng 3cm có một đầu được vót nhọn; 01 gói giấy màu trắng loại dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 tờ giấy loại kẻ ngang bị cắt góc; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh Q.

Ngày 18-4-2021 và ngày 12-5-2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số gói có chứa chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Văn K và Nông Văn B; gói giấy có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Trần Minh Q khi khám xét khẩn cấp; số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của Trần Minh Q. Tại kết luận giám định số 158/KL-PC09 ngày 20-4-2021 và 255/KLGD-PC09 ngày 17-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Hoàng Văn K là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,026 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Nông Văn B là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,023 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp của Trần Minh Q là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,026 gam (đã trừ bì). Tổng số tiền Việt Nam thu giữ của Trần Minh Q gồm 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS, ngày 23-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội bản thân đã thực hiện là rất nghiêm trọng vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân nghiện ma túy để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã mua ma túy về sử dụng đồng thời bán lẻ ma túy cho những người nghiện để kiếm lời. Bị cáo cùng một thời gian, địa điểm đã bán ma túy cho Hoàng Văn K và Nông Văn B mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào điểm c, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Minh Q từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật

Tổ tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 0,016 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Hoàng Văn K” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,012 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Nông Văn B” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,013 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “KX TRẦN MINH Q” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và toàn bộ vỏ bao gói cũ; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 9cm; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 009cm bên trong có 01 mẫu ống nhựa dài khoảng 3cm có một đầu được vót nhọn; 01 (một) tờ giấy loại kẻ ngang bị cắt góc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh Q số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng số Imei1: 864267041680414, số Imei2: 864267041680406, điện thoại được bọc ốp nhựa màu đen, trên ốp nhựa có các vết rách, bên trong lắp 02 sim Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082277032 mang tên Trần Minh Q.

- Trả lại cho chị Bé Thị Phương T số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Trần Minh Q không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo Trần Minh Q xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt những người làm chứng anh Nông Văn B, Hoàng Văn K; người làm chứng ông Nông Văn O. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; do vậy việc vắng mặt

người làm chứng, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 293; Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16-4-2021; Kết luận giám định số 158/KL-PC09 ngày 20-4-2021 và 255/KLGĐ-PC09 ngày 17-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 16-4-2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại đường liên thôn thuộc Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Minh Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cùng một thời gian, địa điểm cho Hoàng Văn K và Nông Văn B, mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000đ/gói, mục đích bán kiếm lời. Thu giữ của Hoàng Văn K 0,026 gam ma túy heroine, thu giữ của Nông Văn B 0,023 gam ma túy heroine. Thực hiện khám xét khẩn cấp thu giữ tại nhà ở của bị cáo Trần Minh Q 0,026 gam ma túy heroine; bị cáo Trần Minh Q đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Trần Minh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng vì đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo đủ tuổi trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy và cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã phạm tội. Hiện nay việc đấu tranh phòng, chống ma túy là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, do đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Minh Q cần phải được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2014/HSST ngày 14-3-2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm tuy nhiên bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội bản thân đã thực hiện do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo chưa có tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tại biên bản xác minh ngày 16-6-2021 bị cáo không đứng tên sở hữu tài sản nào có giá trị; bản thân bị cáo người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có thu nhập do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với nam thanh niên tên S bán ma túy cho bị cáo Trần Minh Q vào ngày 16-4-2021, tuy nhiên do bị cáo Trần Minh Q không biết họ, địa chỉ nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[10] Đối với Hoàng Văn K và Nông Văn B là những đối tượng đã mua ma túy với bị cáo Trần Minh Q, mỗi người đều có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy heroine, trong đó khối lượng ma túy thu giữ của Hoàng Văn K là 0,026 gam (đã trừ bì), khối lượng ma túy thu giữ của Nông Văn B là 0,023 gam (đã trừ bì) với khối lượng ma túy mà các đối tượng tàng trữ chưa đủ định lượng xử lý hình sự, cơ quan điều tra tách hồ sơ chuyển đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú để quản lý các đối tượng nghiện theo quy định.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,016 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Hoàng Văn K” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới; 0,012 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Nông Văn B” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới; 0,013 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “KX TRẦN MINH Q” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới và toàn bộ vỏ bao gói cũ; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 9cm; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 009cm bên trong có 01 mẫu ống nhựa dài khoảng 3cm có một đầu được vót nhọn; 01 (một) tờ giấy loại kẻ ngang bị cắt góc là vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị và không sử dụng được theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do bị cáo phạm tội mà có theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[13] Trả lại cho bị cáo Trần Minh Q số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng số Imei1: 864267041680414, số Imei2: 864267041680406, điện thoại được bọc ốp

nhựa màu đen, trên ốp nhựa có các vết rách, bên trong lắp 02 sim Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082277032 mang tên Trần Minh Q vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[14] Trả lại cho chị Bé Thị Phương T số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Minh Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16-4-2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 0,016 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Hoàng Văn K” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,012 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “thu giữ Nông Văn B” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 0,013 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ “KX TRẦN MINH Q” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và toàn bộ vỏ bao gói cũ; 20 (hai mươi) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 9cm; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 5cm x 009cm bên trong có 01 mẫu ống nhựa dài khoảng 3cm có một đầu được vót nhọn; 01 (một) tờ giấy loại kẻ ngang bị cắt góc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh Q số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo, đã qua sử dụng số Imei1: 864267041680414, số Imei2: 864267041680406, điện thoại được bọc ốp nhựa màu đen, trên ốp nhựa có các vết rách, bên trong lắp 02 sim Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân số 082277032 mang tên Trần Minh Q.

- Trả lại cho chị Bé Thị Phương T số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

(Các vật chứng còn lại hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-8-2021).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh